

**PL01 - DANH SÁCH SINH VIÊN ĐÃ THU - NỘP HỌC PHÍ HỌC KỲ II NĂM HỌC 2016-2017**  
**Chương trình đào tạo chất lượng cao bậc Đại học ngành Kinh tế quốc tế, Quản trị kinh doanh**  
**(đáp ứng Thông tư 23/2014/TT-BGDĐT)**  
*(Kèm theo thông báo số 707/ĐHKT-KHTC ngày 13/04/2017)*

Mã sinh viên	Họ tên	Ngày sinh	Lớp	Tổng học phí	Miễn/ giảm	Học phí phải nộp	Nộp tại BIDV
16050688	Vũ Kim Anh	01/02/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16050693	Nguyễn Minh Anh	11/22/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16050698	Đỗ Quỳnh Anh	08/12/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16050701	Nguyễn Văn Anh	06/27/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16050704	Vương Trung Ân	06/30/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16050706	Nghiêm Minh Châu	06/20/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16050711	Phạm Thị Thảo Chi	06/21/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16050713	Hoàng Đức Chính	11/28/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16050714	Nguyễn Ngọc Diệp	12/27/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16050715	Nguyễn Phương Dung	10/04/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16050718	Vũ Thị Thùy Dương	02/06/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16050726	Trần Hoàng Văn Hà	10/17/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16050744	Lê Xuân Hiền	04/30/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16050756	Hoàng Lê Kiên	01/18/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16050765	Đỗ Thị Linh Linh	02/01/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16050766	Đinh Phương Linh	07/26/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16050768	Vũ Thị Phương Linh	10/05/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	18,740,000	0	18,740,000	18,740,000
16050769	Đỗ Việt Phương Linh	10/02/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16050776	Nguyễn Sơn Long	05/28/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16050782	Bùi Bích Ngọc	09/13/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16050788	Bùi Giang Nhi	08/17/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000

16050793	Nguyễn Thanh Phong	11/19/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16050801	Chu Minh Quang	10/16/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16050815	Lê Hoa Thiên Thảo	11/19/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16050808	Nguyễn Đức Tâm	12/19/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16050819	Phạm Diễm Thủy Tiên	12/25/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16050826	Nguyễn Minh Trang	06/20/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16050830	Nguyễn Thiên Trang	07/14/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16050834	Nguyễn Thị Thùy Trang	10/09/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16050835	Lương Thị Thanh Tú	06/04/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16050840	Hoàng Thị Hồng Uyên	08/11/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16050841	Nguyễn Thị Uyên	09/18/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16050842	Nguyễn Thu Uyên	08/18/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16052341	Ngô Mai Anh	11/24/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16052342	Nguyễn Thị Minh Anh	10/05/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16052343	Đoàn Việt Bách	07/06/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16052344	Nguyễn Kim Chi	01/24/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16052347	Nguyễn Thị Hương Giang	06/01/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16052349	Nguyễn Thị Thuý Hằng	10/30/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16052350	Bùi Nguyệt Hoa	01/29/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16052351	Nguyễn Thu Hồng	07/22/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16052354	Nguyễn Thị Hương	08/12/1996	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16052355	Nguyễn Thị Hương	12/13/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16052356	Vũ Duy Khánh	01/19/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16052357	Phan Khánh Linh	09/04/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16052363	Đào Thị Hồng Nhung	02/21/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000

16052369	Đỗ Minh Trang	09/13/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16052370	Luu Minh Trang	03/17/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16052371	Nguyễn Anh Trung	01/31/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16052374	Nguyễn Hoàng Tùng	05/26/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16052375	Nguyễn Thị Thu Uyên	02/26/1998	QH-2016-E KTQT-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16051014	Nguyễn Phương Anh	11/27/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16051024	Nguyễn Thị Linh Chi	11/12/1997	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	3,350,000	14,150,000	14,150,000
16051033	Dương Thị Hương Giang	07/01/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16051039	Nguyễn Thu Hà	11/07/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16051044	Hoàng Thúy Hằng	05/15/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16051048	Nguyễn Thu Hiền	11/30/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	18,740,000	0	18,740,000	18,740,000
16051049	Nguyễn Thục Hiền	11/07/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16051052	Lê Trung Hiếu	04/05/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16051056	Nguyễn Việt Hoàng	09/19/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16051059	Nguyễn Thanh Huyền	09/04/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16051060	Vũ Thị Thanh Huyền	07/17/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16051061	Hoàng Thị Huyền	04/24/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16051065	Vũ Thị Tú Lệ	08/25/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16051080	Cao Hoàng Yến Linh	09/30/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16051081	Vũ Thanh Loan	08/07/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16051085	Nguyễn Thị Ly	07/06/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16051089	Lê Thị Mai	02/18/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16051093	Đào Phương Minh	11/26/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16051096	Luu Hải Nam	03/26/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16051103	Đỗ Đăng Tùng Nhật	08/15/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000

16051105	Nguyễn Hồng Nhung	03/09/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16051112	Nguyễn Đăng Bảo Quyên	03/15/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16051115	Nguyễn Thái Sơn	04/30/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16051120	Đinh Phương Thảo	04/23/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16051123	Nguyễn Thị Phương Thảo	10/28/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16051124	Vũ Thị Phương Thảo	05/22/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16051125	Nguyễn Thanh Thảo	07/11/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16051141	Nguyễn Thu Trang	11/27/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16051145	Nguyễn Cẩm Tú	01/06/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16051150	Đông Quang Vinh	07/11/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16052331	Vũ Trung Anh	08/05/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16052332	Đinh Bảo Duy	03/26/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16052334	Nguyễn Thị Huyền	02/12/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16052336	Trần Thu Thảo	04/27/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16052337	Hoàng Thu Trang	11/21/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000
16052338	Nguyễn Đức Tùng	05/25/1998	QH-2016-E QTKD-CLC (TT 23)	17,500,000	0	17,500,000	17,500,000







